TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 533/2017/HS-PT
Ngày 10 – 10 – 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Công Lý

Các Thẩm phán: Ông Đặng An Thanh

Ông Phạm Văn Công

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đỗ Hồng Quân, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 396/2017/TLPT-HS ngày 04 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Trần H và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trần H đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 214/2017/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Trần H, sinh ngày 04/6/1974 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký thường trú: đường Lý Thái T, phường 9, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: đường Lê Văn Q, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ hàn; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Huy T (chết) và bà Hà Thị Đ; có vợ tên Phạm Thị H (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 1998; [(17)]tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 04/4/2016 đến nay (có mặt).

- Ngoài ra còn có bị cáo Lê Hoàng V không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phạm Thị N – thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Bị hại: Ông Phạm Văn H1, sinh năm 1978 (đã chết); nơi thường trú trước khi chết: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1983 và bà

Lê Thị N1 sinh năm 1937; cùng đăng ký nơi thương trú: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*Trẻ Phạm Thị Thúy K, sinh ngày 01/6/2005 và Phạm Văn H2, sinh ngày 21/10/2008; là con ruột của bị hại Phạm Văn H1; cùng trú: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Huỳnh Thị T, là mẹ ruột của K và H2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Trần H và Trần Thị B sống chung với nhau như vợ chồng. bà B là vợ của ông Nguyễn T1 nhưng cả hai đã sống ly thân. Khoảng tháng 01/2016, bị cáo H và bà B mượn của ông Phạm Văn H1 l.000.000 đồng nhưng không trả đúng hạn, ông H1 có điện thoại và cùng vợ là Huỳnh Thị T đến nơi làm việc của Nguyễn Thị Thúy L (là con của bà B và ông T1 để đòi tiền và L đã trả cho ông H1 số tiền l.000.000đ. Tuy nhiên, từ đó giữa bị cáo H và ông H1 phát sinh mâu thuẫn.

Lúc 13 giờ ngày 03/04/2016, ông H1 cùng với Nguyễn T1, Nguyễn Tuấn A và Đào Ngọc T2 uống rượu tại nhà trọ của ông H1 đường C phường B quận B. Cũng trong thời điểm trên, sau khi uống rượu xong tại nhà trọ của mình, bị cáo H rủ bà B, Nguyễn Văn T3, Lê Hoàng V và Trần Thị Minh N (bạn V) đi hát karaoke. Lúc này, ông T1 nhiều lần điện thoại dọa đòi chém bị cáo H và trình báo Công an về việc bà B và bị cáo H sống chung với nhau như vợ chồng. Bị cáo H nghĩ là ông H1 cho số điện thoại để ông T1 gọi đe dọa nên nảy sinh ý định đánh ông H1 trả thù. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi hát karaoke xong, bị cáo H nói với bà B, T3, V, N đứng chờ tại đầu hẻm 322 đường C. Bị cáo điều khiển xe máy đến khu vực chợ B mua một con dao Thái Lan, dài khoảng 31 cm, cán bằng nhựa màu đen, mũi nhọn của một người bán dạo với giá 20.000đ và lấy giấy báo quấn lại giấu trước bụng rồi quay lại hẻm 322. Sau đó, bị cáo rủ Lê Hoàng V đến nhà trọ để đâm ông H1 thì V đồng ý.

Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo H chở bị cáo V đến nhà trọ của ông H1. Trên đường đi, bị cáo nói với V "có dao rồi lấy không" V nói "có mang theo một cây côn nhị khúc. Khi đến nơi, bị cáo H dựng xe trước nhà trọ rồi lấy dao trong người ra cầm trên tay, bị cáo V cầm cây côn nhị khúc xông vào đứng trước nhà trọ để hỗ trợ. Lúc này, trong phòng trọ, ông T1 ra ngoài nghe điện thoại, Tuấn A đi vệ sinh còn ông T2 vẫn đang ngồi uống rượu; ông H1 ngồi tựa lưng vào tường nói chuyện với ông T2. Thấy bị cáo H bất ngờ cầm dao xông vào nhà trọ đâm, ông H1 đứng dậy cầm két bia lên đỡ và bị dao cắt trúng bàn tay trái. Bị cáo H đâm tiếp 1 nhát vào thắt lưng bên trái ông H1. Ông H1 ôm bị cáo giằng co với nhau đến cửa nhà trọ thì cùng té ngã. Ông T2 chạy đến định ôm can lại thì bị cáo H chồm qua người ông T2, đâm tiếp 1 nhát vào thắt lưng phải và 2 nhát vào khuỷu tay phải của ông H1. Bị cáo H tiếp tục cầm dao đâm nhưng ông T2 né tránh được và bị té ngã,

sau đó bỏ chạy ra ngoài. Thấy ông H1 bị thương chảy máu nhiều, bị cáo V kêu bị cáo H bỏ chạy, ra khỏi nhà trọ bị cáo H ném con dao lại trước cửa nhà rồi chạy đến lấy xe chở bị cáo V (giấu cây côn nhị khúc trong người) tẩu thoát. Ông H1 được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện quận Bình Tân nhưng đã tử vong.

Sau khi chở V chạy đến nơi bà B, T3, N đứng đợi. Bị cáo H nói cả nhóm chạy xe đến quán cà phê trên đường T, quận B uống nước. Tại đây, bị cáo nói cho cả nhóm biết vừa đâm ông H1 và nói "Mình không đâm nó thì nó cũng đâm mình". Sau đó, B và T3 đi về nhà, còn bị cáo H, V và N đi đến quán cà phê võng tại khu vực G, huyện B, tỉnh Long An để trốn. Khoảng 18 giờ cùng ngày, P (chưa xác định lai lịch) điện thoại cho bị cáo V. Sau đó, V đưa bị cáo H nghe điện thoại rồi cho biết là ông H1 đã chết nhưng không ai nói gì. Một lúc sau, cả ba người về đường Nguyễn Văn L, huyện B vào một quán cà phê võng ngủ. Sáng ngày 04/4/2016, bị cáo H về nhà tại đường Lý Thái T, Phường 9, Quận 10 thì bị Công an quận B bắt giữ. Bị cáo V và N tiếp tục đi lang thang đến Khu công nghiệp Lê Minh X, huyện B. Tại đây, V ném cây côn nhị khúc trên lề đường không xác định được địa điểm, không thu hồi được. Ngày 07/4/2016, Lê Hoàng V và Trần Thị Minh N đến Công an quận B, TP.HCM đầu thú.

* Kết luận giám định số 348-16/KLGĐ-PY ngày 30/5/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an TP.Hồ Chí Minh kết luận giám định pháp y tử thi Phạm Văn H1 như sau:

- Vết thương ở thắt lưng trái trên đường nách sau không rõ hình (hai vết trùng vào nhau), bờ mép sắc gọn, kích thước 3 x 2cm làm đứt một số cơ tại đây, thủng động mạch chủ bụng dài lcm (gây xuất huyết nặng sau phúc mạc). Chiều hướng vết thương đi từ sau ra trước, từ dưới lên trên, từ trái qua phải, sâu khoảng 12cm, và các vết thương khác chỉ gây tổn thương da và cơ. Kết luận: Phạm Văn H1 chết do sốc mất máu cấp bởi vết thương đâm thủng động mạch chủ bụng. Nồng độ cồn trong máu 40mg/100ml. Máu Phạm Văn H1 thuộc nhóm máu O.

*Tại công văn số 307/CV-PC54-Đ4 ngày 23/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP.Hồ Chí Minh giải thích pháp y tử thi Phạm Văn H1 như sau:

- Vết thương ở thắt lưng trái trên đường nách sau không rõ hình (hai vết trùng vào nhau), bờ mép sắc gọn, kích thước 3x2cm, có chiều hướng vết thương đi từ sau ra trước, từ dưới lên trên, từ ừái qua phải, sâu khoảng 12cm. Vết thương này do vật sắc nhọn gây ra theo cơ chế đâm trực tiếp. Con dao thu tại hiện trường dài khoảng 31,2cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 19,9cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 03 cm, cán dao bằng nhựa màu đen có thể gây ra được vết thương này.

- Hai vết thủng da ở khuỷu tay phải đều có dạng hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước l,8x0,8cm và l,8x0,4cm. Hai vết thương này do vật sắc nhọn gây ra theo cơ chế đâm trực tiếp. Con dao thu tại hiện trường dài khoảng 31,2cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 19,9cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 03 cm, cán dao bằng nhựa màu đen có thể gây ra được vết thương này.

- Hai vết đứt xước da nông bờ mép sắc gọn: ở thắt lưng phải, kích thước

l,5x0,4cm và ở gan tay trái, kích thước 10x0,3cm. Hai vết đứt xước da nông này do vật có vật có cạnh sắc gây ra theo cơ chế đâm trượt gây ra. Con dao thu tại hiện trường dài khoảng 31,2cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 19,9cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 03cm, cán dao bằng nhựa màu đen có thê gây ra được vết thương này.

- Các vết trầy da trên người nạn nhân là do tiếp xúc với vật tày gây ra. Con dao như mô tả nêu trên không gây ra các tổn thương này.

- Tình huống đối tượng dùng dao trên tay phải đâm thẳng trực diện đối mặt nạn nhân, sau đó nạn nhân xông vào ôm đối tượng làm cả hai bị té xuống nền nhà thì dao không thể gây ra được các vết thương nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Nguyễn Trần H và Lê Hoàng V đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 214/2017/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2017, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

1 .Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trần H và Lê Hoàng V phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93, điểm e khoản 1 Điều 48, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Trần H – Tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2016.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt của bị cáo V, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/6/2017 bị cáo Nguyễn Trần H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội và xin giảm hình phạt. Ý kiến của Kiểm sát viên đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo ý kiến cho rằng, nhân thân bị cáo H học vấn thấp nên nhận thức pháp luật bị hạn chế, suy nghĩ nông cạn mà phạm tội, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, mượn chỉ 1.000.000 đồng mà không trả nổi bị người bị hại đòi thông qua con riêng của vợ tạo nên mặc cảm búc xúc mà hành động nông nổi; tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn nhận tội, tỏ rõ sự hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Trần H khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo H phù hợp với lời khai của bị cáo Lê Hoàng V, lời khai nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ có căn cứ xác định: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/4/2016, do trước đó bị cáo và bà Trần Thị B có mượn tiền của ông Phạm Văn H1 nhưng không trả đúng hạn, bị ông H1 đòi qua chị L (là con riêng của bà B) nên bị ông Nguyễn T1 (là cha của chị L) gọi điện đe dọa. Cho rằng ông H1 đã cho số điện thoại của mình để ông T1 gọi điện nên bị cáo H đi mua dao và cùng với bị cáo V chạy đến nhà trọ nơi ông H1 ở, bị cáo H xông vào và dùng dao đâm nhiều nhát, ông H1 do bị đâm trúng những vết thương quá nặng nên đã tử vong. Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 348-16/KLGĐ-PY ngày 30/5/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận ông Phạm Văn H1 chết do sốc mất máu cấp bởi vết thương đâm thủng động mạch chủ bụng.

[2] Xét chỉ vì chút mâu thuẫn không đáng và không căn cứ nhưng bị cáo đã hung hăng mua dao rồi đi tìm đâm chết người bị hại, mặc cho người khác can ngăn nhưng vẫn quyết tâm thực hiện. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đặc biệt nguy hiểm, xâm phạm tính mạng người khác, quyết tâm thực hiện tội phạm đến cùng mặc cho người khác can ngăn, gây ra hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân, làm mất an ninh trật tự xã hội nên cần xử phạt nghiêm khắc mới răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Tòa án cấp sơ thẩm xem xét trong quá trình điều tra bị cáo khai báo thành khẩn nhưng tại phiên tòa lại quanh co chưa thể hiện rõ sự thành khẩn nên chỉ áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, đồng thời áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xử phạt bị cáo Nguyễn Trần H mức án tù Chung thân. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, hối cải việc làm sai trái của mình gây ra và xin giảm nhẹ hình phạt, đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo luật định nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Luật sư áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H. Tuy nhiên, xét mặc dù có tình tiết giảm nhẹ mới nhưng hành vi phạm tội của bị cáo H rất côn đồ, vô cớ dùng dao đâm người khác mặc cho mọi sự can ngăn, gây ra hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, chưa tỏ rõ sự hối cải, khắc phục hậu quả, vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt mức án tù Chung thân là thỏa đáng, cần thiết để răn đe, phòng ngừa tội phạm. Ngoài ra còn xử phạt đối với bị cáo Lê Hoàng V 12 năm tù nhưng không có kháng cáo, kháng nghị.

[3] Xét các quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo. Ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ, bản án sơ thẩm được giữ nguyên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm n

khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm e khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trần H và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên xử: Bị cáo Nguyễn Trần H – tù Chung thân về tội "Giết người". Thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2016.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trần H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC (1)
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- Tòa án nhân dân TP. HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM (1);
- Công an TP.HCM (1);
- Sở Tư pháp TP.HCM (1);
- Cục THADS TP.HCM (1);
- Trại tạm giam Công an TP.HCM (1)
- Bị cáo (qua trại) (1);
- Lưu VP (3), HS (2), (16b)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Công Lý